

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2019/HS - ST**
Ngày: 25-3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiệp;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 19 và 25 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2019/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T** sinh năm 1982. Tại: Tây Ninh. Nơi ĐKKHKT: Lô A, khu B, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Phi H (đã mất) và bà Nguyễn Thị O. Có vợ là Lâm Hồng T (đã ly hôn), có 01 người con, sinh năm 2008. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/9/2018 và tạm giam cho đến nay; *Có mặt.*

Người làm chứng: Ông Mai Quốc V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 11/9/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an phường Phú Thọ đang tuần tra trên khu vực phường P, thành phố T, Bình Dương thì

phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Anh T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy trong tay trái khi T đang đứng trước hẻm 02, tổ 22, khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thu giữ: 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, lực lượng Công an đưa T về trụ sở làm việc. Tại đây, T khai nhận T còn cất giấu 03 (ba) gói nilon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy tại phòng trọ của T, địa chỉ hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngay sau đó, ngày 12/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 04, tiến hành khám xét phòng trọ của T tại địa chỉ hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thu giữ: 03 (ba) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được đựng trong hộp giấy để trong ngăn bàn bên cạnh cửa phòng trọ; 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy) đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã xác định:

Nguyễn Anh T là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2018. Khoảng tháng 8 năm 2018, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các con nghiện trên địa bàn thành phố T để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng tiếp. Để thực hiện việc bán ma túy, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/9/2018, T dùng điện thoại có số thuê bao 0866.545.XXX gọi đến số thuê bao 0966.034.YYY của người nam tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) thì N đồng ý và hẹn T đến khu vực khách sạn M, thuộc phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giao ma túy. Ngay sau đó, T đến khu vực khách sạn M để gặp N mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và N đưa T 01 (một) gói nilon bên trong có chứa ma túy, T đem về cất giấu vào hộp giấy trong ngăn bàn bên cạnh cửa phòng của T tại phòng số 2, nhà trọ địa chỉ số C, hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/9/2018, khi T đang ở phòng trọ thì một người nam tên Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng điện thoại có số thuê bao 0937.177.ZZZ gọi đến số thuê bao 0866.545.XXX của T để hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thì T đồng ý và hẹn Đ đến trước hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giao ma túy. Lúc này, T lấy số ma túy trong gói nilon được đựng trong hộp giấy để trong ngăn bàn bên cạnh của phòng trọ của T rồi T dùng cân điện tử để phân chia thành 04 (bốn) gói nilon bên trong có chứa ma túy. Sau khi phân chia xong, T cất 03 (ba) gói nilon có chứa ma túy vào trong hộp giấy trong ngăn bàn, còn 01 (một) gói nilon bên trong có chứa ma túy T cầm trên tay trái. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T cầm gói nilon bên trong có chứa ma túy rồi T đi bộ ra trước hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giao ma túy cho Đ. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đang đứng chờ Đ để giao ma túy thì T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim số thuê bao 0886.545.997. Đồng thời tiến hành khám xét nhà của T tại địa chỉ hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thu giữ: 03 (ba) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được đựng trong hộp giấy để trong ngăn bàn bên cạnh cửa phòng trọ; 01 (một) bộ nỏ đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng.

Ngày 12/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 401, trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) gói nilon miệng kéo dính (M1), chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) gói nilon miệng kéo dính (M2-1) và chất tinh thể màu trắng được đựng trong 02 (một) gói nilon miệng kéo dính (M2-2) đã thu giữ của Nguyễn Anh T. Ngày 14/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có bản kết luận giám định số 556/MT-PC09, kết luận mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có trọng lượng 0,4559 gam (M1); 39,8776 gam (M2-1); 7,8470 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người nam tên Đ sử dụng số thuê bao 0937.177.ZZZ liên lạc mua ma túy của T và người nam tên N sử dụng điện thoại có số thuê bao 0966.034.YYY bán ma túy cho Nguyễn Anh T tại khu vực khách sạn M. Ngày 03/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ban hành Công văn số 126, 128 gửi đến Chi nhánh Viettel Bình Dương, địa chỉ số D, đường M, khu dân cư P, thành phố T, tỉnh Bình Dương yêu cầu cung cấp thông tin chủ số thuê bao trên nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với 04 (hai) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có Methamphetamine, trọng lượng sau giám định là 47,2945 gam. Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy) đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có sim số thuê bao 0886.545.XXX. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 49/CT - VKS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T với mức án từ 12 đến 13 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 04 (hai) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có Methamphetamine, trọng lượng sau giám định là 47,2945 gam, 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy) đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có sim số thuê bao 0886.545.XXX.

Bị cáo Nguyễn Anh T không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/9/2018, T dùng điện thoại có số thuê bao 0866.545.XXX gọi đến số thuê bao 0966.034.YYY của người nam tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua ma túy, N đồng ý nên hẹn và giao ma túy cho T tại khu vực khách sạn M, thuộc phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, tại đây N đưa T 01 một) gói nilon bên trong có chứa ma túy, T giao N 3.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, T đem về cất giấu tại phòng số 2, nhà trọ địa chỉ số C, hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/9/2018, một người nam tên Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng điện thoại có số thuê bao 0937.177.ZZZ gọi đến số thuê bao 0866.545.XXX của T để hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng nên T dùng cân điện tử để phân chia số ma túy mua được thành 04 (bốn) gói nilon. Sau đó, T cầm một gói nilon bên trong có chứa ma túy đi bộ ra trước hẻm để giao ma túy cho Đ. Khi T đang đứng chờ Đ để giao ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Qua khám xét phòng trọ của T tại số C, hẻm B, tổ H, khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thu giữ thêm 03 (ba) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

[3] Tại Bản kết luận giám định số 556 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4559 gam (M1); 39,8776 gam (M2-1); 7,8470 gam (M2-2).

[4] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/9/2018, Nguyễn Anh T đã tàng trữ tổng cộng 48,1805 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra không điều tra, làm rõ được hành vi bán ma túy của bị cáo T (do không xác định được nhân thân, lai lịch các con nghiện mua ma túy của T) nên không đủ căn cứ truy cứu bị cáo T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi tàng trữ 48,1805 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo T đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung được quy định tại b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy (Methamphetamine) là chất gây nghiện nguy hiểm do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo là nạn nhân của ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo và nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có cha là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất mức độ thực hiện tội phạm cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về biện pháp tư pháp: Đối 04 (hai) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có ma túy Methamphetamine, trọng lượng sau giám định là 47,2945 gam, 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy) đã qua sử dụng, 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy; đối với (một) điện thoại di động hiệu Nokia có sim số thuê bao 0886.545.XXX là phương tiện bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 106, 136, 254, 260, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2018.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Anh T, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu đỏ công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong gồm 04 (hai) gói nilon chứa tinh thể màu trắng. Trọng lượng sau giám định theo kết luận giám định số 556/MT-PC09 ngày 14/9/2018 là 47,2945 gam, 01 (một) bộ nỏ dùng để sử dụng ma túy đã qua sử dụng, 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia có số thuê bao 0886.545.XXX (không mở được nguồn, không kiểm tra tình trạng hoạt động)

(Các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 077.19 ngày 31/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Thị Sang